

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

Số: 132/2024/QĐCNTT-HNGD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.Thái Nguyên, ngày 15 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lương Thị Tuyết M và anh Đỗ Mạnh C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn của chị Lương Thị Tuyết M, sinh năm 1993, địa chỉ: Tổ F, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 10 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ **Người khởi kiện:** Chị Lương Thị Tuyết M, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ F, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

+ **Người bị kiện:** Anh Đỗ Mạnh C, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ F, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lương Thị Tuyết M và anh Đỗ Mạnh C xác định tình cảm vợ chồng không còn và nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị M và anh C đều xác định vợ chồng có 01 con chung là Đỗ Minh Đ, sinh ngày 08/4/2020. Khi ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận, chị Lương Thị Tuyết M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Về quyền đi lại thăm

nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung: Anh Đỗ Mạnh C có quyền đi lại thăm nom, con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Đỗ Mạnh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng (*ba triệu đồng*) cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Thời gian cấp dưỡng nuôi con từ tháng 11/2024.

Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Các bên tự thoả thuận, không yêu cầu hoà giải.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- UBND xã, phường;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Mừng